

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH B THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 177/2022/HS-ST.

Ngày: 25/11/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG - TỈNH B THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Nam Tiên.

+ Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh B Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 01/12/1993 tại tỉnh B Thuận.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã M, huyện Tuy Phong, tỉnh B Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; vợ: Dương Thị Ngọc Th, sinh năm 1993; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/9/2022, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

*Người làm chứng:

+ Võ Tấn B, sinh năm 1992; (Vắng mặt);

+ Hồ Văn T, sinh năm 1995; (Vắng mặt);

+ Phạm Thị H, sinh năm 1994; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 09/9/2022 Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh B Thuận và Công an xã M tuần tra đến khu vực thuộc thôn N, xã M, huyện Tuy Phong phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 01/12/1993, trú tại: thôn N, xã M, huyện Tuy Phong có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong túi nhỏ quần jeans phía trước bên phải mà Đ đang mặc có 01 túi nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 02×02cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và Đ khai nhận là ma túy đá của Đ cất giấu để sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và số tiền 700.000 đồng.

Nguyễn Văn Đ khai nhận ngoài số ma túy nêu trên Đồng còn cất giấu ma túy tại nhà bạn gái của Đ tên Phạm Thị H, sinh năm 1994, trú tại: thôn Hà Thủy 2, xã M và Đ tự nguyện giao nộp 01 gói nylon được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, có kích thước 04×04cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, đồng khai nhận đây là ma túy đá của đồng cất giấu để sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong nõ thủy tinh không có gì.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Đ tại thôn Hà Thủy 1, xã M, huyện Tuy Phong thu giữ tại vị trí dưới nền nhà phía trước cửa ra vào phòng ngủ của Đ 01 hộp vải màu đen có khóa kéo, bên trong có 04 gói nylon không màu được hàn kín (02 gói có cùng kích thước 01×2,5cm; 01 gói có kích thước 1,5×02cm và 01 gói có kích thước 01×03cm) bên trong các gói nylon đều có chứa chất tinh thể màu trắng.

01 túi nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 02×02cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 01, gửi giám định được định danh là mẫu M1; 01 túi nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 02×02cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì

có ký hiệu số 02, gửi giám định được định danh là mẫu M2; 04 gói nylon không màu được hàn kín (02 gói có cùng kích thước 01×2,5cm; 01 gói có kích thước 1,5×02cm và 01 gói có kích thước 01×03cm) bên trong các gói nylon đều có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 05, gửi giám định được định danh là mẫu M3. Tại bản kết luận giám định số 986/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1148gam, là Methamphetamine.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,2460gam, là Methamphetamine.
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,3790gam, là Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 08/09/2022, Đ một mình đi đến thị trấn H tìm gặp một thanh niên tên thường gọi là Ken không rõ lai lịch mua được 01 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ cầm mang về nhà tại thôn N, xã M cất giấu và phân lẻ ra thành 02 gói ma túy. Đến tối khuya ngày 08/9/2022 Đ đã mang theo 02 gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đi đến nhà bạn gái là Phạm Thị H để chơi rồi ngủ lại cất giấu. Đến khoảng 12 giờ 00 ngày 09/09/2022 Đ đang ở tại nhà H thì có tài khoản Messenger tên “Tuan Tuanvankk Van” của Hồ Văn T thường gọi là Quậy Hải, sinh năm: 1995, trú tại: thôn N, xã M nhắn tin đến tài khoản Messenger của Đồng tên “Kutinh Nguyen”, T hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì Đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày 09/09/2022 Đ cầm 01 gói ma túy đá trên đường đi giao ma túy cho T thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, còn lại 01 gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá Đ cất giấu tại nhà của H đã tự nguyện chỉ chỗ giao nộp cho cơ quan công an.

Đối với 04 gói ma túy đá thu giữ tại nhà Đ, Đ khai nhận mua của người thanh niên tên Ken ở thị trấn H vào buổi tối cách đó khoảng 10 ngày với số tiền 1.000.000 đồng, sau khi mua Đ đem về nhà cất giấu và phân lẻ ra thành 05 gói nhỏ, Đ một mình sử dụng hết 01 gói còn 04 gói Đ cất giấu tại nhà để sử dụng khi có nhu cầu đến khi bị khám xét thu giữ.

Ngoài lần phạm tội trên, vào khoảng 19 giờ 00 ngày 07/9/2022, Hồ Văn T đang ở nhà Võ Tấn B, thường gọi là Tiện, sinh năm: 1992, trú tại: thôn N, xã M, huyện Tuy Phong, lúc này cả 2 bàn bạc mua 500.000 đồng ma túy đá, T góp 200.000 đồng, B góp 300.000 đồng. Sau đó B dùng điện thoại di động của B gọi điện thoại cho Đ nói Đ bán cho B 500.000 đồng ma túy đá thì Đ đồng ý. Sau đó Đ một mình đi đến thị trấn H tìm gặp một người thanh niên tên Ken hỏi và mua được 01 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ cầm

mang về nhà tại thôn N 1, xã M cất giấu và phân lẻ ra thành 02 gói ma túy. Sau đó Đ cầm 01 gói ma túy vừa phân lẻ ra mang đến nhà B giao cho B, B nhận ma túy và đưa cho Đ số tiền 400.000 đồng, B nói Đồng cho B nợ lại 100.000 đồng đưa sau thì Đ nói cho B 100.000 đồng này luôn và chỉ lấy số tiền 400.000 đồng rồi Đ đi về còn B và T đã cùng nhau sử dụng hết số ma túy mua được. Còn lại 01 gói ma túy đá thì Đ đã sử dụng cho cá nhân hết.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong: 01 túi nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 02×02cm đã cắt lấy mẫu và 0,0766gam mẫu M1 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/1; 01 gói nylon có nẹp khóa một đầu màu xanh, có kích thước 04×04cm đã cắt lấy mẫu và 0,1360gam mẫu M2 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/2; 01 hộp vải màu đen có khóa kéo và 04 gói nylon không màu (02 gói có cùng kích thước 01×2,5cm; 01 gói có kích thước 1,5×02cm và 01 gói có kích thước 01×03cm) đã cắt lấy mẫu và 0,2637gam mẫu M3 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/3; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Đối với số tiền 700.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Văn Đ đã được chuyển vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Tại Bản Cáo trạng số 156/CT-VKS-TP, ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 và b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01(một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07(bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc chấp hành chung từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

+ Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 46, Điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố

tung hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 túi nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 02×02cm đã cắt lấy mẫu và 0,0766gam mẫu M1 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/1; 01 gói nylon có nẹp khóa một đầu màu xanh, có kích thước 04×04cm đã cắt lấy mẫu và 0,1360gam mẫu M2 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/2; 01 hộp vải màu đen có khóa kéo và 04 gói nylon không màu (02 gói có cùng kích thước 01×2,5cm; 01 gói có kích thước 1,5×02cm và 01 gói có kích thước 01×03cm) đã cắt lấy mẫu và 0,2637gam mẫu M3 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/3; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen có gắn sim số thuê bao 0867843754; tịch thu sung quỹ số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ hành vi bán ma túy; trả lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Văn Đ do không liên quan đến vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng, không oan, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Về hành vi tàng trữ, bị cáo Nguyễn Văn Đ bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể : cất giấu tại nhà của Phạm Thị H (bạn gái của Đồng) ở thôn N xã M 01 gói ma túy đá có khối lượng 0,2460 gam và cất giấu tại nhà của Đồng ở thôn N, xã M 04 gói ma túy đá có khối lượng 0,3790 gam để sử dụng cho cá nhân. Tổng khối lượng ma túy đá Nguyễn Văn Đ tàng trữ để sử dụng

là 0,6250gam (Tại Bản kết luận giám định về ma túy số 986/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh B Thuận). Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy: bị cáo Đ đã 01 lần bán cho Võ Tấn B 01 gói ma túy đá thu lợi 400.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 00 ngày 09/09/2022 Hồ Văn T nhắn tin hỏi mua của bị cáo 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng thì bị cáo đồng ý, trên đường cầm 01 gói ma túy đá có khối lượng 0,1148 gam đi giao cho T thì bị cáo bị lực lượng công an tuần tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người đã trưởng thành nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút mua và cất giấu ma túy là xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng do bị nghiện nên thực hiện hành vi phạm tội. Methamphetamine là chất ma túy, gây ức chế làm giảm hoạt động của não bộ và hệ thống thần kinh trung ương, vì thế nó ảnh hưởng xấu đến hệ thần kinh và sức khỏe của người sử dụng nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, không những tiếp tay cho các tệ nạn xã hội và làm phát sinh các loại tội phạm khác, mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân, học tập, lao động và rèn luyện để trở thành công dân tốt của gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 02×02cm đã cắt lấy mẫu và 0,0766gam mẫu M1 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/1; 01 gói nylon có nẹp khóa một đầu màu xanh, có kích thước 04×04cm đã cắt lấy mẫu và 0,1360gam mẫu M2 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/2; 01 hộp vải màu đen có khóa kéo và 04 gói nylon không màu (02 gói có cùng kích thước

01×2,5cm; 01 gói có kích thước 1,5×02cm và 01 gói có kích thước 01×03cm) đã cất lấy mẫu và 0,2637gam mẫu M3 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/3; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; tịch thu sung quỹ số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ hành vi bán ma túy; trả lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Văn Đ do không liên quan đến vụ án.

[6] Đối với người thanh niên tên thường gọi là Ken đã bán ma túy đá (Methamphetamine) cho Nguyễn Văn Đ ở thị trấn H, huyện Tuy Phong do chưa rõ nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Hồ Văn T và Võ Tấn B đã mua ma túy đá của Nguyễn Văn Đ để sử dụng, quá trình điều tra xác định được T và B có sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong có công văn và sao trích hồ sơ chuyển về địa phương xử lý hành chính là phù hợp.

Riêng Phạm Thị H (bạn gái của Đồng) không biết Nguyễn Văn Đ cất giấu ma túy đá tại nơi ở của mình nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung là **08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 09/9/2022.

Áp dụng: Điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 02×02cm đã cắt lấy mẫu và 0,0766gam mẫu M1 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/1; 01 gói nylon có nẹp khóa một đầu màu xanh, có kích thước 04×04cm đã cắt lấy mẫu và 0,1360gam mẫu M2 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/2; 01 hộp vải màu đen có khóa kéo và 04 gói nylon không màu (02 gói có cùng kích thước 01×2,5cm; 01 gói có kích thước 1,5×02cm và 01 gói có kích thước 01×03cm) đã cắt lấy mẫu và 0,2637gam mẫu M3 còn lại được niêm phong trong phong bì số 896/3; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. *(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong ngày 20/10/2022).*

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ hành vi bán trái phép chất ma túy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen có gắn sim số thuê bao 0867843754.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

(Tại biên lai thu tiền số 0001659, ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/11/2022).

Nơi nhận:

-VKSND huyện Tuy Phong;
-CA huyện Tuy Phong;
-THADS huyện Tuy Phong;
-Sở tư pháp tỉnh B Thuận;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

